

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2019 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH PKF Việt Nam.

Công ty CP Hăng Sơn Đông Á (Công ty) xin giải trình với Quý Ủy Ban và Quý Sở về sự chênh lệch Lợi nhuận sau thuế (LNST) so với cùng kỳ năm trước như sau:

1. Chênh lệch LNST trên BCTC (riêng) đã kiểm toán năm nay và năm trước:

DVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	BCTC riêng đã kiểm toán		Chênh lệch	
		Năm 2019	Năm 2018	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	180,612,346,147	160,299,420,883	20,312,925,264	13%
2	Giá vốn hàng bán	126,704,137,284	99,479,620,306	27,224,516,978	27%
3	Chi phí tài chính	3,776,493,180	6,213,227,812	(2,436,734,632)	-39%
4	Chi phí bán hàng	20,733,106,456	29,895,404,829	(9,162,298,373)	-31%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,708,801,551	11,107,545,923	1,601,255,628	14%
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	16,566,963,181	13,618,621,136	2,948,342,045	22%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	13,420,335,033	10,753,074,889	2,667,260,144	25%

Doanh thu năm 2019 tăng 20,3 tỷ đồng so với năm 2018, tương ứng tỷ lệ tăng 13%. Ngoài ra, chi phí trong kỳ (bán hàng và QLDN) tại Công ty mẹ cũng giảm mạnh với tỷ lệ giảm lần lượt là 39% và 31%

Đây là nguyên nhân chính dẫn tới LNST năm 2019 tăng so với năm 2018 (tăng 2,7 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 25%).

2. Chênh lệch LNST trên BCTC (riêng) trước và sau kiểm toán:

DVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng 2019		Chênh lệch	
		Trước kiểm toán	Sau kiểm toán	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	180,629,564,232	180,612,346,147	(17,218,085)	0%
2	Giá vốn hàng bán	126,356,585,211	126,704,137,284	347,552,073	0%
3	Chi phí tài chính	3,777,652,585	3,776,493,180	(1,159,405)	0%
3	Chi phí bán hàng	21,076,325,250	20,733,106,456	(343,218,794)	-2%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,331,277,004	12,708,801,551	377,524,547	3%
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	17,261,284,972	16,566,963,181	(694,321,791)	-4%
6	Chi phí thuế TNDN hiện hành	3,452,256,994	3,146,628,148	(305,628,846)	-9%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	13,809,027,978	13,420,335,033	(388,692,945)	-3%

Qua quá trình kiểm toán, Báo cáo tài chính đã được điều chỉnh một số khoản mục chi phí bán hàng, chi phí QLDN đảm bảo phản ánh trung thực, hợp lý kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong kỳ. Cụ thể:


- Trích lập thêm dự phòng phải thu khó đòi (0,6 tỷ đồng),
- Điều chuyển hạch toán chi phí thưởng, khuyến mại được hạch toán vào giá vốn (0,3 tỷ đồng).
- Thuế TNDN được xác định lại do ảnh hưởng từ các bút toán điều chỉnh nêu trên.

Vì vậy, dẫn tới sự chênh lệch giữa BCTC Quý IV/2019 và BCTC riêng năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty.

Trên đây là giải trình của Công ty về sự chênh lệch của một số chỉ tiêu trên BCTC trước và sau kiểm toán, cũng như sự chênh lệch Lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm trước.

Công ty cam kết các thông tin giải trình đã nêu trên là hoàn toàn trung thực và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình Quý Ủy ban và Quý Sở xem xét.

Trân trọng! 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP, TCKT.

ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VĂN SƠN

